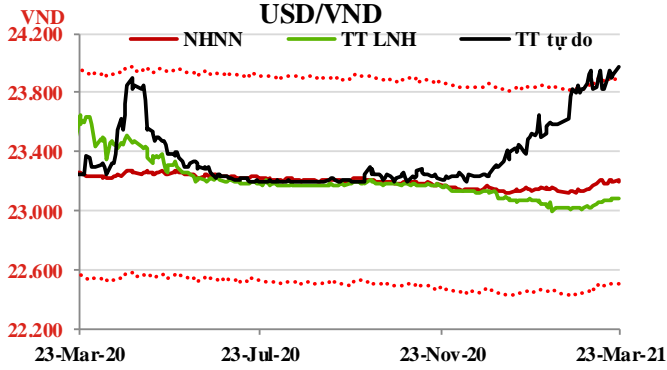


**Tin trong nước ngày 23/03**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 23/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.197 VND/USD, giảm 07 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được niêm yết ở mức 23.125 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.843 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.089 VND/USD, tăng 13 đồng so với phiên 22/03. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 10 đồng ở chiều mua vào trong khi không thay đổi ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.930 - 23.980 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 23/03, lãi suất chào bình quân LNH VND giữ nguyên ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,30%; 1W 0,40%; 2W 0,48% và 1M 0,67%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,19%; 2W 0,25%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 0,65%; 5Y 1,10%; 7Y 1,53%; 10Y 2,42%; 15Y 2,62%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, nhiều cổ phiếu trụ cột giảm giá ngay từ đầu phiên giao dịch, tác động tiêu cực đến các chỉ số thị trường. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 10,98 điểm (-0,92%) xuống 1.183,45 điểm; HNX-Index giảm 2,5 điểm (-0,91%) xuống 272,34 điểm; UPCoM-Index giảm 0,14 điểm (-0,17%) xuống 81,14 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức cao với tổng trị giá giao dịch đạt gần 19.000 tỷ đồng. Các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng hơn 279 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Vụ Tín dụng các ngành kinh tế NHNN, do diễn biến dịch Covid-19 còn phức tạp nên NHNN đã xây dựng 3 kịch bản tăng trưởng tín dụng cho năm 2021.** Kịch bản 1, nếu dịch Covid-19 tại Việt Nam dừng ngay trong quý 1 và tiêm chủng vắc xin đại trà thì tăng trưởng tín dụng 12-13%, tối đa có thể lên 14%. Kịch bản 2 là trường hợp Covid-19 kéo dài đến tháng 6 mới kết thúc, Việt Nam vẫn tiếp tục phải thực hiện giãn cách xã hội, phải chờ tiêm vắc xin thì tín dụng có thể tăng khoảng 10-12%. Kịch bản 3 là Covid-19 kéo dài đến hết năm, tín dụng tăng 7-8%. Trong thời gian chờ tính toán mục tiêu cả năm 2021, NHNN đã tạm giao hạn mức tăng trưởng tín dụng để các ngân hàng có thể thực hiện hoạt động cho vay.


**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

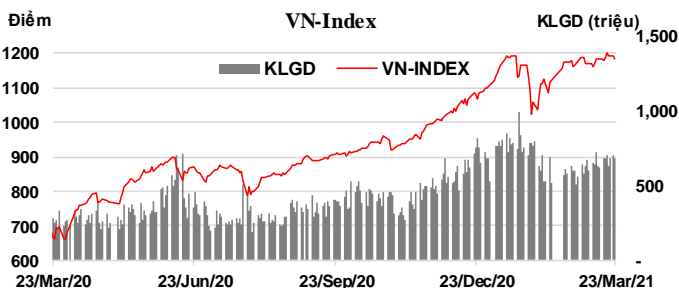
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.30	0.00	0.15	0.00	3Y	0.65	-0.010
1W	0.40	0.00	0.19	-0.01	5Y	1.10	-0.013
2W	0.48	0.00	0.25	-0.01	7Y	1.53	-0.010
1M	0.67	0.00	0.33	-0.02	10Y	2.42	-0.017
2M	1.03	0.01	0.43	-0.03	15Y	2.62	-0.024
3M	1.27	0.02	0.60	-0.05			
6M	1.92	0.04	0.90	0.01			
9M	2.62	0.05	1.20	0.02			
1Y	3.14	0.07	1.25	0.00			

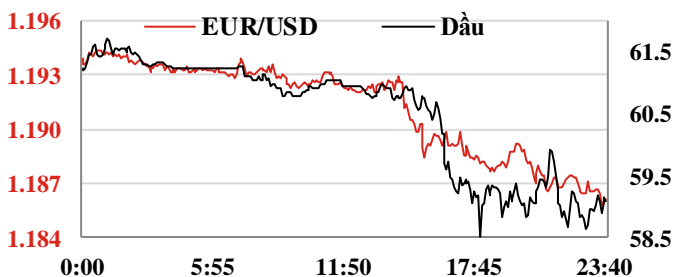
Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

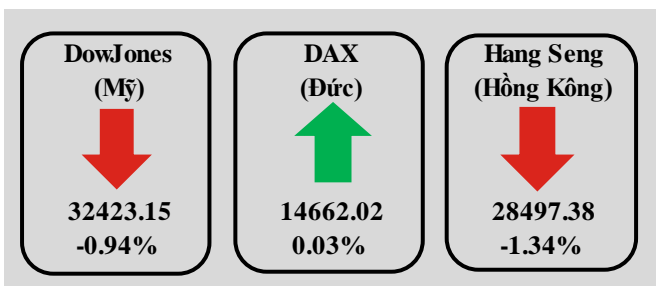
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
23-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
22-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
19-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1183.45	272.34	81.14
%/ngày	-0.92%	-0.91%	-0.17%
%/31/12/2020	7.21%	34.1%	9.0%
KLGD (tr.d.vị)	683.72	163.93	55.9
GTGD (tỷ đ)	15415.48	2589.60	924.22
NDINN mua (tỷ đ)	994.64	18.09	0.91
NDINN bán (tỷ đ)	1282.89	9.68	0.38





	23 Mar 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.34	0.65%	0.51%	2.67%
USD/CNY	6.52	0.14%	0.17%	-0.14%
USD/EUR	0.84	0.69%	0.43%	3.07%
USD/JPY	108.56	-0.25%	-0.39%	5.15%
USD/KRW	1132.90	0.61%	0.35%	4.47%
USD/SGD	1.34	0.28%	-0.06%	1.75%
USD/TWD	28.48	0.35%	0.90%	1.44%
USD/THB	30.99	0.42%	0.78%	3.16%
USD/VND Trung tâm	23197	-0.03%	-0.03%	0.29%
USD/VND LNH	23089	0.06%	0.07%	0.00%
USD/VND tự do	23930	0.04%	0.25%	2.70%
Vàng	1727.11	-0.67%	-0.22%	-8.93%
Dầu	57.76	-6.16%	-10.86%	19.04%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0769	0.0003		
SW	0.0809	0.0017		
1M	0.1086	0.0013	0.2813	0.0000
2M	0.1340	-0.0071		
3M	0.2006	0.0101	0.4371	0.0000
6M	0.2054	0.0013	0.5932	0.0000
1Y	0.2794	0.0031	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 22/03/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	28/04/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	22/04/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	06/05/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	27/04/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	06/04/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

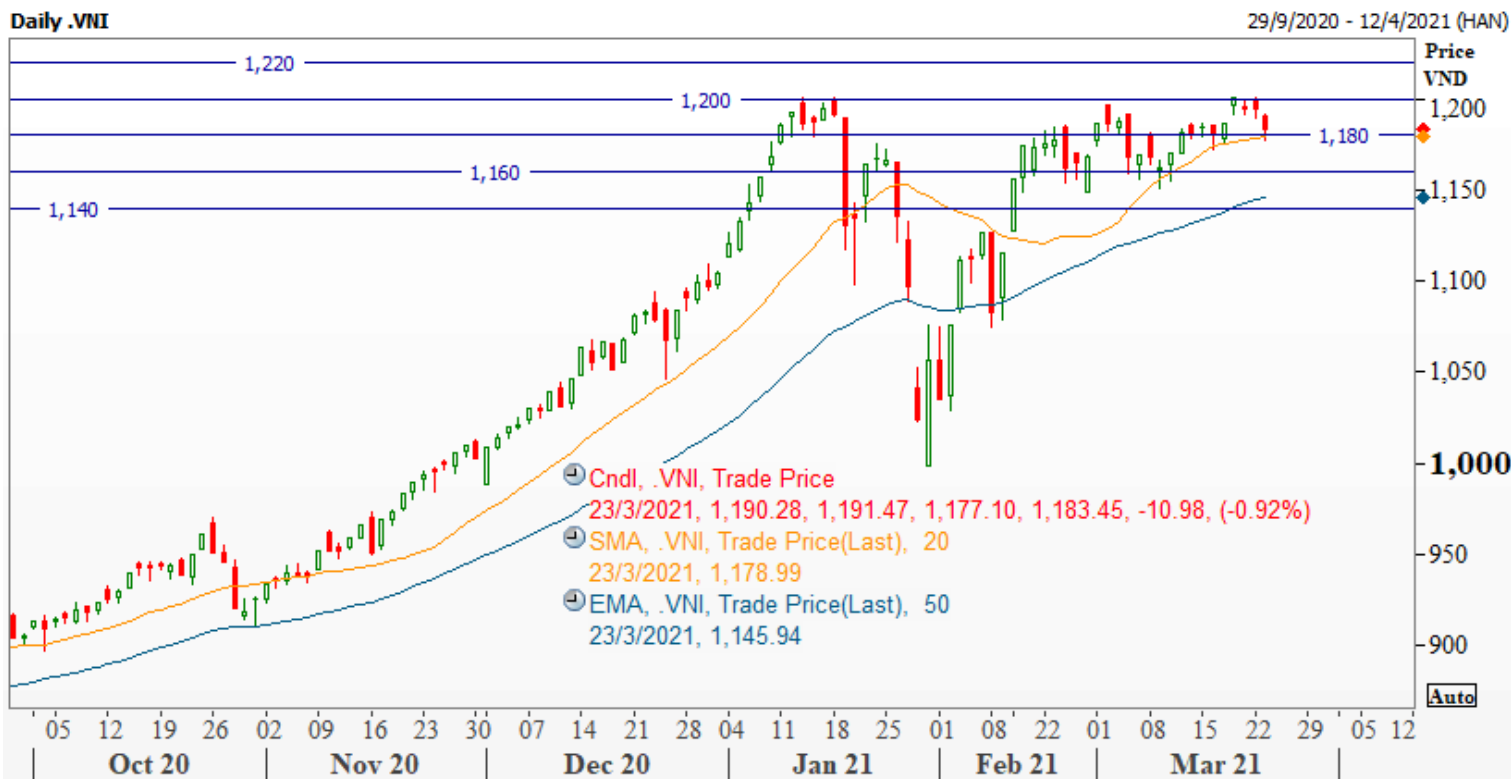
## Tin quốc tế

- Bộ trưởng Bộ Tài chính Mỹ Janet Yellen và Chủ tịch Fed Jerome Powell cho rằng cần tiếp tục thúc đẩy quá trình hồi phục kinh tế.** Trong buổi điều trần trước Ủy ban Tài chính Hạ viện Mỹ, bà Yellen và ông Powell cùng cho rằng nước Mỹ đang có nhiều tín hiệu hồi phục tích cực, song giới chức nước này cần tiếp tục hỗ trợ vì vẫn còn hàng triệu người Mỹ đang thất nghiệp. Bà Yellen khẳng định tỷ lệ thất nghiệp thực tế có thể lên tới 9,5%. Bên cạnh đó, bà cho biết giới chức đang cân nhắc nâng mức thuế doanh nghiệp từ 21% lên 28%, lật ngược chính sách mà cựu Tổng thống Donald Trump đã áp dụng trước đó (cắt giảm từ 35% xuống 21% năm 2017). Về phía Chủ tịch Fed, ông Powell tái khẳng định nước Mỹ còn cách xa mức hồi phục hoàn toàn, chính sách tiền tệ của Fed được đưa ra nhằm đạt được hai mục tiêu chính là toàn dụng nhân công và lạm phát mục tiêu bền vững. Ông cho biết lạm phát sẽ tăng lên trong năm 2021, nhưng ở góc nhìn tích cực nhất sẽ không quá lớn và dai dẳng.
- Thị trường nhà mới tại Mỹ hạ nhiệt.** Cơ quan Thống kê Dân số Mỹ cho biết doanh số bán nhà mới tại nước này ở mức 775 nghìn căn trong tháng 2, thấp hơn khá nhiều so với mức 948 nghìn căn của tháng trước đó, đồng thời thấp hơn mức 880 nghìn căn theo kỳ vọng. Đây cũng là tháng có doanh số thấp nhất trong vòng 8 tháng trở lại đây. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm 2020, doanh số vẫn tăng khoảng 8,2%. Giá nhà mới trung bình tại Mỹ trong tháng vừa qua ở khoảng 349,4 nghìn USD/căn, giảm nhẹ so với tháng đầu năm.
- Nước Anh đón một số thông tin trái chiều về thị trường lao động.** Đầu tiên, thu nhập bình quân tại nước này trong 3 tháng 11-12/2020 và 01/2021 tăng 4,8% 3m/y; cao hơn so với mức tăng 4,7% của 3 tháng 10-11-12/2020, tuy nhiên chưa đạt mức tăng 4,9% như kỳ vọng. Tiếp theo, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại nước Anh trong tháng 1 tăng thêm 86,6 nghìn đơn sau khi giảm 20,8 nghìn đơn ở tháng trước đó, vượt mạnh mức tăng 9,0 nghìn theo dự báo. Cuối cùng, tỷ lệ thất nghiệp tại quốc gia này ở mức 5,0% trong tháng 1; giảm xuống từ mức 5,1% của tháng trước đó và trái với dự báo tăng lên mức 5,2%. Một số chuyên gia dự báo thị trường lao động tại nước Anh sẽ ngày càng phục hồi nhanh hơn, trong bối cảnh nước này đang áp dụng chương trình vaccine một cách rất gắt gao.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
23-03	14:00	*	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T1	4.8	4.9	4.7
23-03	14:00	*	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Anh T1	86.6K	9.0K	-20.8K
23-03	14:00	*	Tỷ lệ thất nghiệp tại Anh T1	5.0	5.2	5.1
23-03	23:00	***	Buổi điều trần của Chủ tịch Fed - ông Jerome Powell trước UBTC Mỹ			
23-03	21:00	*	Doanh số bán nhà mới Mỹ T2	775K	880K	948K
24-03	14:00	**	CPI tại Anh yy T2		0.8	0.7
24-03	14:00	**	CPI lõi tại Anh yy T2		1.4	1.4
24-03	15:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất Đức T3		60.4	60.7
24-03	15:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực dịch vụ Đức T3		46.4	45.7
24-03	16:30	**	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất Anh T3		55.0	55.1
24-03	16:30	**	PMI sơ bộ lĩnh vực dịch vụ Anh T3		51.1	49.5

## VN-INDEX



VN-Index giảm xuống mức 1.183,45 điểm. Chỉ số vẫn giữ được mức đóng cửa trên MA20, cùng với đường SMA20 phẳng, cho thấy chưa thoát khỏi trạng thái vận động giằng co trong vùng 1.150 -1.200 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.160 – 1.140

Ngưỡng kháng cự: 1.200 – 1.220

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)